

Số: /KH-PGDĐT

Cần Giuộc, ngày tháng 10 năm 2023

KẾ HOẠCH
Phát động phong trào thi đua “Chuyển đổi số”
ngành Giáo dục và Đào tạo huyện Cần Giuộc
giai đoạn 2023 – 2025

Căn cứ Kế hoạch 2197/KH-SGDĐT ngày 19/7/2022 của Sở GD&ĐT Long An về việc triển khai thực hiện thanh toán không dùng tiền mặt trong các cơ sở giáo dục giai đoạn 2022-2025, định hướng đến năm 2030;

Căn cứ Kế hoạch số 3652/KH-SGDĐT ngày 06/10/2023 của Sở GD&ĐT về việc triển khai thực hiện Quyết định số 4725/QĐ-BGDĐT ngày 30/12/2022 của Bộ GD&ĐT (gọi tắt là QĐ 4725) về việc ban hành Bộ chỉ số đánh giá mức độ chuyển đổi số của cơ sở giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên.

Căn cứ Kế hoạch số 5189/KH-UBND ngày 16/9/2022 của UBND huyện Cần Giuộc về việc triển khai thực hiện Đề án “Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong giáo dục và đào tạo giai đoạn 2022-2025, định hướng đến năm 2030” trên địa bàn huyện Cần Giuộc;

Nhằm đẩy mạnh thực hiện chuyển đổi số của ngành GD&ĐT, Phòng GD&ĐT phát động phong trào thi đua “Chuyển đổi số” ngành GD&ĐT huyện Cần Giuộc giai đoạn 2023 – 2025 với các nội dung cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Nhằm phát huy sức mạnh và nâng cao nhận thức, trách nhiệm, hành động của cán bộ, công chức, viên chức và người lao động; tạo sự đồng thuận cao trong toàn ngành và xã hội về thực hiện có hiệu quả các nội dung, chương trình chuyển đổi số của ngành giáo dục.

- Tổ chức phong trào thi đua Chuyển đổi số thiết thực, hiệu quả; phấn đấu đến năm 2025 thực hiện các mục tiêu của Kế hoạch số 5189/KH-UBND ngày 16/9/2022 của UBND huyện Cần Giuộc về việc triển khai thực hiện Đề án

“Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong giáo dục và đào tạo giai đoạn 2022-2025, định hướng đến năm 2030” trên địa bàn huyện Cần Giuộc; Qua đó, góp phần đổi mới căn bản, toàn diện hoạt động quản lý, điều hành, giảng dạy của ngành giáo dục.

- Thông qua phong trào thi đua Chuyển đổi số, kịp thời biểu dương, tôn vinh, khen thưởng các tập thể, cá nhân có thành tích tiêu biểu xuất sắc trong triển khai thực hiện chương trình chuyển đổi số nhằm tạo sự lan tỏa trong toàn tỉnh; từ đó đề xuất những giải pháp khắc phục khó khăn để đẩy nhanh tiến độ, thực hiện hoàn thành các kế hoạch của huyện, của ngành.

2. Yêu cầu

- Phong trào thi đua Chuyển đổi số phải được triển khai sâu rộng, đồng bộ với nội dung, hình thức phong phú, đa dạng, thiết thực và đạt hiệu quả cao.

- Các đơn vị giáo dục phải coi việc thực hiện phong trào thi đua Chuyển đổi số là nhiệm vụ trọng tâm, chủ động xây dựng chương trình, kế hoạch đẩy nhanh tiến độ chuyển đổi số phù hợp với điều kiện thực tế của đơn vị và địa phương.

- Đề cao trách nhiệm, vai trò của người đứng đầu cơ quan, đơn vị giáo dục trong việc chỉ đạo tổ chức thực hiện phong trào và phải thường xuyên đôn đốc, kiểm tra, đánh giá định kỳ hàng năm. Việc bình xét, lựa chọn và đề nghị khen thưởng phải được thực hiện từ cơ sở và đảm bảo tính dân chủ, công khai, minh bạch, kịp thời, đúng đối tượng theo quy định hiện hành.

II. THỜI GIAN, ĐỐI TƯỢNG, NỘI DUNG THI ĐUA

1. Thời gian thi đua

- Phong trào thi đua “Chuyển đổi số giai đoạn 2023-2025” được tổ chức triển khai thực hiện từ ngày ban hành Kế hoạch đến hết ngày 31/12/2025.

- Thực hiện đánh giá sơ kết thi đua vào quý IV năm 2024.

- Tổ chức tổng kết trong quý IV năm 2025.

2. Đối tượng thi đua

- Tập thể: Cơ quan Phòng GD&ĐT huyện; các trường học thuộc UBND huyện Cần Giuộc.

- Cá nhân: Cán bộ, công chức, viên chức, người lao động trong toàn ngành giáo dục huyện Cần Giuộc.

3. Nội dung thi đua

3.1. Tăng cường sự lãnh đạo của Cấp ủy, Chính quyền về chính quyền số, chuyển đổi số; nâng cao nhận thức về sự cần thiết và tính cấp thiết của chính quyền số, chuyển đổi số; gắn tuyên truyền các mục tiêu, nhiệm vụ thực hiện chính quyền số, chuyển đổi số với các nghị quyết, chương trình hành động của ngành giáo dục, của đơn vị.

3.2. Đẩy nhanh tiến trình chuyển đổi số theo lĩnh vực tại cơ quan trường học, rà soát, tham mưu xây dựng cơ chế, chính sách nhằm tạo môi trường pháp lý thuận lợi cho chuyển đổi số, thúc đẩy chính quyền số, phát triển xã hội số; đồng thời khuyến khích các hoạt động nghiên cứu, áp dụng công nghệ mới, sản phẩm mới, dịch vụ mới, mô hình mới vào ngành giáo dục.

3.3. Tích cực bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng về công nghệ số, chuyển đổi số cho đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức, người lao động, nhất là đội ngũ cán bộ lãnh đạo; thu hút nguồn nhân lực công nghệ thông tin chất lượng cao sẵn sàng tham gia vào quá trình chuyển đổi số của ngành.

3.4. Tăng cường đầu tư, phát triển hạ tầng số, nền tảng số, sẵn sàng thử nghiệm các giải pháp, công nghệ mới đáp ứng yêu cầu và thúc đẩy nhanh tiến trình chuyển đổi số.

3.5. Tăng cường giải pháp an ninh mạng; giải pháp kết nối liên thông dữ liệu, đổi mới phương pháp dạy và học với việc chuyển đổi số trong giảng dạy và quản lý giáo dục. Xây dựng chương trình, kế hoạch và đẩy nhanh tiến trình chuyển đổi số trong từng cơ quan, đơn vị trường học.

3.6. Tổ chức phong trào thi đua thiết thực, hiệu quả với nội dung, hình thức phong phú, đa dạng, bám sát các nhiệm vụ chính trị của cơ quan, trường học nhằm thu hút, tập hợp sự tham gia, ủng hộ của các tổ chức, cá nhân trong và ngoài ngành, góp phần đẩy nhanh tiến độ xây dựng chính quyền số, phát triển xã hội số. Phân đấu đến năm 2025 hoàn thành các mục tiêu cơ bản của Kế hoạch số 5189/KH-UBND ngày 16/9/2022 của UBND huyện Cần Giuộc, như sau:

a) Đổi mới mạnh mẽ phương thức tổ chức giáo dục, đưa việc dạy và học trên môi trường số trở thành hoạt động giáo dục thiết yếu, hàng ngày đối với mỗi nhà giáo, mỗi người học.

- Về tiếp cận giáo dục trực tuyến: 100% nhà giáo và 50% học sinh có đủ điều kiện (về phương tiện, đường truyền, phần mềm) tham gia có hiệu quả các hoạt động dạy và học trực tuyến.

- Về môi trường giáo dục trực tuyến

+ Sử dụng một số nền tảng dạy và học trực tuyến là sản phẩm trong nước, được trên 50% học sinh sử dụng.

+ Tích hợp vào kho học liệu trực tuyến chung của tỉnh đáp ứng yêu cầu về tài liệu học tập cho các nội dung chương trình giáo dục phổ thông. Phân đầu hoàn thiện kho học liệu trực tuyến đáp ứng yêu cầu về tài liệu học tập cho 50% nội dung chương trình giáo dục phổ thông

- Về quy mô hoạt động giáo dục trực tuyến

+ Tỷ trọng nội dung chương trình giáo dục phổ thông được triển khai dưới hình thức trực tuyến đạt trung bình 5% ở bậc tiểu học, 10% ở bậc trung học.

+ Trong số người học lấy văn bằng đại học thứ hai trong ngành giáo dục, có ít nhất 50% theo học hình thức trực tuyến (với thời lượng trực tuyến chiếm hơn 50%).

b) Đổi mới mạnh mẽ phương thức quản lý, điều hành dựa trên công nghệ và dữ liệu, nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý và chất lượng cung cấp dịch vụ hỗ trợ của Nhà nước và các cơ sở giáo dục.

- Về quản trị nhà trường: 100% cơ sở giáo dục áp dụng hệ thống quản trị nhà trường dựa trên hệ thống quản lý giáo dục và ứng dụng công nghệ số, trong đó:

+ 100% người học, 100% nhà giáo được quản lý bằng hồ sơ số với định danh thống nhất toàn quốc.

+ 80% cơ sở vật chất, thiết bị và các nguồn lực khác phục vụ giáo dục, đào tạo và nghiên cứu được quản lý bằng hồ sơ số.

- Về quản lý giáo dục: Hệ thống thông tin quản lý toàn ngành giáo dục được thiết lập và vận hành hiệu quả, trong đó:

+ Cơ sở dữ liệu toàn ngành được hoàn thiện, kết nối thông suốt với tất cả các cơ sở giáo dục đảm bảo cung cấp thông tin quản lý đầy đủ, tin cậy và kịp thời; được kết nối và chia sẻ hiệu quả với các cơ sở dữ liệu quốc gia.

+ Quản lý giáo dục được vận hành chủ yếu dựa trên dữ liệu và công nghệ số, trong đó 90% hồ sơ công việc phòng Giáo dục và Đào tạo; 80% hồ sơ công việc tại cấp trường được giao dịch và giải quyết trên môi trường số (không bao gồm hồ sơ xử lý công việc có nội dung mật).

- Về dịch vụ hỗ trợ người học, người dân:

+ 100% thủ tục hành chính đủ điều kiện theo quy định của pháp luật được cung cấp dưới hình thức dịch vụ công trực tuyến mức độ 4.

+ 100% giao dịch đối với các thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của ngành giáo dục trên Cổng dịch vụ công và Hệ thống một cửa điện tử của tỉnh được xác thực điện tử; 80% hồ sơ giải quyết theo dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, 4 trên tổng số hồ sơ giải quyết (đối với những thủ tục có phát sinh hồ sơ).

+ Tỷ lệ người học, phụ huynh hài lòng về chất lượng dịch vụ trực tuyến của các cơ sở giáo dục đạt trung bình 80%;

+ Tỷ lệ tổ chức, cá nhân hài lòng về chất lượng dịch vụ công trực tuyến của các cơ quan quản lý giáo dục đạt trung bình 80%.

+ Duy trì 100 % cơ sở giáo dục thực hiện thanh toán không dùng tiền mặt.

III. TIÊU CHÍ THI ĐUA, HỒ SƠ ĐỀ NGHỊ KHEN THƯỞNG

1. Tiêu chí thi đua

1.1. Đối với tập thể

- Hoàn thành xuất sắc tiêu biểu các nhiệm vụ chuyên đổi số giáo dục, có xây dựng kế hoạch phát động phong trào thi đua gắn với thực hiện nhiệm vụ chính trị tại đơn vị (tập trung vào công việc khó, trọng tâm,...).

- Tổ chức phong trào thi đua thiết thực hiệu quả; có nhiều sáng kiến, giải pháp trong lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện chuyên đổi số của cơ quan, đơn vị đạt kết

quả tốt; tích cực vận động cán bộ, công chức, viên chức, người lao động hưởng ứng phong trào chuyển đổi số bằng những việc làm thiết thực mang lại hiệu quả.

- Hoàn thành có chất lượng, đúng thời hạn các nhiệm vụ được giao và thực hiện tốt chế độ thông tin, báo cáo theo quy định. 100% chế độ báo cáo định kỳ và văn bản hành chính (trừ văn bản mật) được gửi nhận bằng văn bản điện tử.

- 100% dữ liệu được cập nhật đầy đủ trên các phần mềm, hệ thống theo quy định.

- Đạt từ mức độ 2 trở lên trên cả 02 tiêu chí thi đua theo Quyết định số 4725/QĐ-BGDĐT ngày 30/12/2022 của Bộ GD&ĐT;

- Đối với các trường thuộc UBND huyện: 100% các khoản thanh toán trong đơn vị được thực hiện bằng hình thức không dùng tiền mặt.

- Đối với Phòng GD&ĐT: 100% các cơ sở giáo dục trực thuộc triển khai thực hiện tốt việc thanh toán không dùng tiền mặt.

1.2. Đối với cá nhân

- Cán bộ quản lý: Tập thể do cá nhân lãnh đạo, quản lý, điều hành phải đạt thành tích tiêu biểu xuất sắc trong thực hiện phong trào thi đua; tập thể phải đạt từ mức độ 2 trở lên trên cả 02 tiêu chí thi đua theo Quyết định số 4725/QĐ-BGDĐT ngày 30/12/2022 của Bộ GD&ĐT. Có nhiều giải pháp hữu ích, mô hình tiêu biểu trong việc triển khai thực hiện chuyển đổi số giáo dục.

- Cán bộ phụ trách công nghệ thông tin, chuyển đổi số: có thành tích tiêu biểu xuất sắc, có giải pháp hữu ích trong việc triển khai, xây dựng, ban hành, tham mưu trình cấp có thẩm quyền ban hành, tổ chức thực hiện, kiểm tra việc thực hiện cơ chế, chính sách, hướng dẫn để tạo điều kiện thuận lợi cho quá trình chuyển đổi. Rà soát, cập nhật đầy đủ dữ liệu của đơn vị vào các hệ thống, phần mềm của ngành đúng thời gian quy định.

- Nhà giáo: Hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao, có thành tích tiêu biểu, xuất sắc trong các hội thi về ứng dụng công nghệ số do địa phương, ngành tổ chức. Áp dụng hiệu quả công nghệ số, internet và không gian mạng giảng dạy, kiểm tra đánh giá học sinh trực tuyến. Đóng góp nhiều giáo án điện tử, học liệu số có chất lượng cho ngành trong việc nâng cao chất lượng giảng dạy trực tuyến.

Tham gia thực hiện tốt các phong trào thi đua giảng dạy góp phần thực hiện thắng lợi nhiệm vụ phát triển của ngành giáo dục.

2. Thủ tục và hồ sơ khen thưởng

Trên cơ sở đối tượng, tiêu chuẩn nêu trên, căn cứ thành tích đạt được trong việc thực hiện phong trào thi đua, người đứng đầu đơn vị xét, khen thưởng cho các tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc theo thẩm quyền; tổ chức xét chọn, đề xuất tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc tiêu biểu, đáp ứng các tiêu chuẩn nêu trên để đề nghị xét tặng Giấy khen của Giám đốc Sở; Chủ tịch UBND huyện, gửi về Phòng GD&ĐT **trước ngày 01/10 hàng năm**. Hiệu trưởng các trường thuộc UBND huyện chịu trách nhiệm về tính chính xác của thành tích, quy trình, thủ tục, hồ sơ và các nội dung liên quan đến việc thực hiện chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước đối với cá nhân đề nghị khen thưởng.

Chỉ tiêu:

- Căn cứ vào các tiêu chuẩn, Phòng GD&ĐT sẽ xem xét, đề xuất chọn tối đa 02 tập thể và 02 cá nhân tiêu biểu xuất sắc nhất đề xuất Sở GD&ĐT tỉnh Long An xét khen thưởng.

Hồ sơ:

- Tờ trình đề nghị khen thưởng có xác nhận của lãnh đạo đơn vị.
- Biên bản họp bình xét của đơn vị, kèm theo danh sách đề nghị khen thưởng.
- Báo cáo thành tích của tập thể, cá nhân đề nghị khen thưởng, có xác nhận của người đứng đầu đơn vị theo Mẫu báo cáo thành tích khen thưởng chuyên đề.
- Các minh chứng kèm theo (nếu có).

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện

- Xây dựng kế hoạch cụ thể phù hợp với điều kiện thực tế của ngành và phát động phong trào thi đua đối với các trường thuộc UBND huyện;
- Tiếp tục tuyên truyền, giới thiệu gương điển hình tiên tiến, mô hình hay, cách làm sáng tạo hiệu quả trong thực hiện phong trào thi đua; đảm bảo nội dung, chất lượng và tiến độ.

- Phân công rõ ràng trách nhiệm các thành viên trong quá trình thực hiện triển khai thực hiện phong trào thi đua; lấy kết quả triển khai tổ chức thực hiện phong trào thi đua là tiêu chí, nội dung quan trọng khi đánh giá, bình xét thi đua cho các đơn vị.

- Đôn đốc việc triển khai thực hiện kế hoạch này. Hướng dẫn khen thưởng sơ kết, tổng kết, đánh giá phong trào thi đua, đề xuất khen thưởng các tập thể, cá nhân đạt thành tích tiêu biểu xuất sắc trong việc thực hiện phong trào thi đua.

2. Các trường học thuộc UBND huyện

- Xây dựng kế hoạch, phát động phong trào thi đua cụ thể phù hợp với điều kiện thực tế của từng đơn vị trường.

- Phân công rõ ràng trách nhiệm các thành viên trong đơn vị để thực hiện có hiệu quả phong trào thi đua; lấy kết quả triển khai tổ chức thực hiện phong trào thi đua là tiêu chí, nội dung quan trọng khi đánh giá, bình xét thi đua cho các tập thể, cá nhân.

- Động viên, khuyến khích cán bộ, viên chức, người lao động tham gia tích cực phong trào thi đua chuyên đổi số của ngành.

Trên đây là Kế hoạch phát động phong trào thi đua “Chuyển đổi số” giai đoạn 2023- 2025 của ngành giáo dục và đào tạo huyện Cần Giuộc. Trong quá trình tổ chức thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc các đơn vị kịp thời phản ánh về Phòng GD&ĐT để có sự điều chỉnh, bổ sung cho phù hợp với tình hình thực tế./.

Nơi nhận:

- TP, các PTP;
- HT các trường thuộc UBND huyện;
- Các CV. PGDĐT huyện;
- Lưu: VT, CDS, T/Ph.

TRƯỞNG PHÒNG

Lương Bá Tuệ